

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG THÀNH
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 65/2019/HS-ST
Ngày: 18/6/2019.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH - TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Sỹ Tuân.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Ánh Sáng.

Ông Nguyễn Văn Ba.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đường Hạc Vương Dung – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành tham gia phiên tòa: Ông Lê Viết Xuân - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 66/2019/HSST ngày 13/5/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 69/2019/QĐXXST-HS ngày 04/6/2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn P, sinh năm 1991 tại Nghệ An.

HKTT: Xóm 11, xã N, huyện Đ, tỉnh Nghệ An.

Chỗ ở hiện nay: Ấp 2, xã L, huyện N, tỉnh Đồng Nai.

Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh. Quốc tịch: Việt Nam. Tôn giáo: Không.

Trình độ học vấn: 10/12. Nghề nghiệp: Tài xế.

Họ và tên cha: Nguyễn Văn C, sinh năm 1958 (đã chết).

Họ và tên mẹ: Phạm Thị M, sinh năm 1958.

Gia đình bị cáo có 04 anh chị em, bị cáo là con thứ 03 trong gia đình và chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại ấp 2, xã L, huyện N, tỉnh Đồng Nai

- Bị hại:

Nguyễn Thanh T, sinh năm 1959 (đã chết).

HKTT: Ấp 1, xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai.

Đại diện hợp pháp người bị hại: Anh Nguyễn Thanh L, sinh năm 1989.

HKTT: Đội 4, Nông trường E, xã D, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

Tạm trú: Ấp 1, xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Phạm Văn M, sinh năm 1972.

HKTT: Ấp T, xã Ph, huyện N, tỉnh Đồng Nai.

(Bị cáo có mặt, bị hại và người liên quan xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn P có giấy phép lái xe hạng C theo quy định và được ông Phạm Văn M ngụ tại xã P, huyện N thuê lái xe tải. Vào lúc 16 giờ ngày 26/01/2019, P điều khiển xe ô tô tải ben biển kiểm soát 60C-279.48 lưu thông trên đường Hương lộ 10 theo hướng từ xã B, huyện L đi huyện C, tỉnh Đồng Nai với tốc độ trung bình 40km/h. Khi lưu thông đến Km16+800 thuộc địa phận xã C, huyện L thì P thấy một người thanh niên (không rõ tên tuổi, địa chỉ) điều khiển xe mô tô chở 02 người ngồi phía sau vượt bên phải và lách ra trước đầu xe do P điều khiển nên P đánh lái điều khiển xe lán sang phần đường bên trái để tránh thì va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 93T9-1499 do ông Nguyễn Thanh T điều khiển đi hướng ngược lại làm ông T ngã văng vào lề đường và tử vong tại hiện trường.

Tại bản kết luận giám định pháp y số 028/TT/2019 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Đồng Nai kết luận nguyên nhân tử vong của ông Nguyễn Thanh T do chấn thương sọ não gây vỡ sán sọ phức tạp; tụ máu màng cứng thùy thái dương trái, mặt đáy não; chảy máu màng mềm hai bán cầu đại não, tiểu não; chảy máu trong não thất; dập xuất huyết trong nhu mô đại não. Kết hợp chấn thương gãy 1/3 giữa xương cách tay trái và gãy 1/3 giữa xương đùi trái.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông đã xác định: Nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng hai chiều hướng từ xã B, huyện L đi huyện C, mặt đường nhựa, chiều rộng 5m có vạch sơn đứt quãng chia mặt đường thành hai hướng lưu thông mỗi bên rộng 2,5m. Sau khi xảy ra tai nạn hiện trường còn để lại các dấu vết và P tiện, nạn nhân sau tai nạn nằm sấp bên trong mép đường chuẩn, đầu nạn nhân quay về hướng xã B chân nạn nhân quay về hướng C; Vết cày xe mô tô biển kiểm soát 93T9-1499 để lại hiện trường sau tai nạn đứt quãng liên tiếp, xe ngã về bên phải nằm trong mép đường chuẩn, đầu xe quay về hướng xã B, đuôi xe quay về hướng C; Vết phanh xe ô tô biển kiểm soát 60C-279.48 sau tai nạn để lại hiện trường cháy đậm.

Về vật chứng, tài sản tạm giữ: 01 xe ô tô biển kiểm soát 60C-279.48 (kèm theo giấy đăng ký xe, giấy chứng nhận bảo hiểm, giấy chứng nhận kiểm định); 01 xe mô tô biển kiểm soát 93T9-1499; giấy phép lái xe hạng C mang tên Nguyễn Văn P.

Tại bản Cáo trạng số 71/CT-VKSLT ngày 08/5/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn P về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Nguyễn Văn P 14 đến 16 tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Về biện pháp tư pháp: Đề nghị HĐXX tuyên trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn P 01 giấy phép lái xe hạng C. Đối với xe ô tô biển kiểm soát 60C-279.48 (kèm theo giấy đăng ký xe, giấy chứng nhận bảo hiểm, giấy chứng nhận kiểm định) Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp ông Phạm Văn M. Đối với xe mô tô biển kiểm soát 93T9-1499 do chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành tiếp tục xác minh, xử lý sau.

Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo Nguyễn Văn P cùng chủ xe ô tô đã thỏa thuận bồi thường xong cho gia đình bị hại số tiền 150.000.000đ, gia đình bị hại không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét giải quyết.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Long Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của pháp luật.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn P khai nhận: Vào lúc 16 giờ ngày 26/01/2019 P điều khiển xe ô tô tải mang biển kiểm soát 60C-279.48 lưu thông trên đường Hương lộ 10 hướng từ xã B, huyện L đi huyện C. Khi lưu thông đến Km16+800 thuộc xã C, huyện L thì va chạm với xe mô tô biển kiểm

soát 93T9-1499 do ông Nguyễn Thanh T điều khiển đi hướng ngược lại, hậu quả làm ông T tử vong tại hiện trường.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng, lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Văn P phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi năm 2017.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trật tự an toàn giao thông công cộng và đến tính mạng của người khác, gây hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội. Qua các chứng cứ có tại hồ sơ, lời khai của bị cáo, người làm chứng thì xét thấy khi bị cáo điều khiển xe ô tô lưu thông trên đường, bị cáo tuân thủ đúng quy định của Luật giao thông đường bộ, tuy nhiên do sự kiện bất ngờ xảy ra làm bị cáo phải điều khiển xe tránh nên gây tai nạn cho người khác. Trong vụ án này, mặc dù bị cáo là người có lỗi nhưng là lỗi vô ý xuất phát từ sự kiện bất ngờ không phải là lỗi chủ quan dẫn đến việc vi phạm pháp luật của bị cáo nên cần xem xét hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để cải tạo, giáo dục bị cáo. Tuy nhiên, xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật nên không cần thiết áp dụng hình phạt tù có thời hạn cho bị cáo mà áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ cũng đủ giáo dục, răn đe đối với bị cáo và thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng đối với bị cáo không có.
- Tình tiết giảm nhẹ là bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có nhân thân tốt, gia đình bị cáo đã bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả, gia đình bị hại có đơn đề nghị miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi năm 2017.

[5] Về biện pháp tư pháp: Tuyên trả cho bị cáo Nguyễn Văn P 01 giấy phép lái xe hạng C số 400142036743 do Sở giao thông vận tải tỉnh Nghệ An cấp ngày 26/12/2016.

Đối với xe ô tô biển kiểm soát 60C-279.48 (kèm theo giấy đăng ký xe, giấy chứng nhận bảo hiểm, giấy chứng nhận kiểm định) Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp ông Phạm Văn M. Đối với xe mô tô biển kiểm soát 93T9-1499 do chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành tiếp tục xác minh, xử lý sau.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo Nguyễn Văn P cùng chủ xe ô tô đã thỏa thuận bồi thường xong cho gia đình bị hại số tiền 150.000.000đ, gia đình bị hại không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét giải quyết.

[7] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn P phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi năm 2017:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn P **20 (hai mươi)** tháng cải tạo không giam giữ về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Giao bị cáo cho UBND xã L, huyện N giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ, gia đình bị cáo Nguyễn Văn P phải có trách nhiệm phối hợp với UBND xã L trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Thời gian cải tạo không giam giữ được tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Do bị cáo Nguyễn Văn P không có công việc ổn định nên miễn việc khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

2. Về biện pháp tư pháp: Tuyên trả cho bị cáo Nguyễn Văn P 01 giấy phép lái xe hạng C số 400142036743 do Sở giao thông vận tải tỉnh Nghệ An cấp ngày 26/12/2016 theo Quyết định chuyển vật chứng số 41/QĐ-VKS ngày 09/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành và Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 09/5/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Thành.

3. Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo Nguyễn Văn P cùng chủ xe ô tô đã thỏa thuận bồi thường xong cho gia đình bị hại số tiền 150.000.000đ, gia đình bị hại không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét giải quyết.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Nguyễn Văn P phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Văn P được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đại diện hợp pháp người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai.
- VKSND, CA - H.Long Thành.
- Chi cục THA.DS H.Long Thành.
- UBND xã N, huyện D.
- UBND xã L, huyện N.
- Bị cáo, bị hại, người liên quan.
- Lưu: Hồ sơ, VP, BP, TP(H).

Mai Sỹ Tuân